

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với sinh viên các khóa đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học, đào tạo Từ xa – Đợt tháng 3 năm 2026

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 160/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo Từ xa trình độ đại học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với **90 sinh viên** các khóa đào tạo trình độ đại học hình thức Vừa làm vừa học, đào tạo Từ xa đợt tháng 3 năm 2026 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Sinh viên căn cứ vào danh sách công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh để đăng ký học bổ sung học phần (đối với sinh viên phải học bổ sung học phần) để tích lũy đủ các học phần quy định cho môn Giáo dục quốc phòng và an ninh.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Phòng KTQLCL;
- Lưu: VT, ĐTTX (02b).

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
TÀI CHÍNH -  
MARKETING  
Phạm Quốc Việt

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ CÁC HỌC PHẦN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH  
CÁC KHÓA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, ĐÀO TẠO TỪ XA - ĐỢT THÁNG 3 NĂM 2026**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 660/QĐ-ĐHTCM ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing)*

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học phần 1	Học phần 2	Học phần 3	Học phần 4	Kết quả	Ghi chú
1	2263110075	Bùi Sĩ Khương	28/07/1998	DH2-K7TALTT1					Đạt	
2	2362901011	Tô Thị Diễm Huỳnh	13/05/1994	23DH2K8KT.TN					Đạt	
3	2463307001	Lê Thị Nguyệt Ánh	02/05/2002	24V.CMA20.3NK			X	X	Học bổ sung HP 1+2	
4	2462110002	Phan Duy Anh	20/07/1999	24V.DTA1.1AG					Đạt	
5	2472310097	Nguyễn Thị Quỳnh Như	06/01/1999	24X.DTA3.1.HCQG					Đạt	
6	2472310151	Tô Ngọc Thảo	19/01/1998	24X.DTA3.1.HCQG					Đạt	
7	2472310081	Nguyễn Hoàng Kim Tuyền	18/09/1998	24X.DTA3.1.HCQG					Đạt	
8	2472310205	Nguyễn Hoàng Nam Phương	26/02/2001	24X.DTA3.1.ILFM					Đạt	
9	2472310002	Bùi Trương Vân Anh	15/12/1987	24X.DTA3.1.ILFM					Đạt	
10	2472310192	Phạm Ngọc Quyên	02/08/1970	24X.DTA31.LTT					Đạt	
11	2561412020	Lâm Thị Ngọc Như	10/09/2001	25V.CKQ21.3NK					Đạt	
12	2561412033	Phạm Thị Lưu Trâm	24/05/2003	25V.CKQ21.3NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
13	2561412034	Vũ Minh Trường	11/03/2004	25V.CKQ21.3NK					Đạt	
14	2563012007	Huỳnh Thanh Phương	11/11/1999	25V.CKT21.2NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
15	2563012042	Nguyễn Thị Phương Trinh	07/06/2004	25V.CKT21.2NK					Đạt	
16	2563012009	Huỳnh Thị Kim Phương	25/10/1981	25V.CKT21.2NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
17	2561401004	Nguyễn Công Hoàng	14/01/1990	25V.CKT21.3NK					Đạt	
18	2563072021	Trần Thị Hồng Nhi	04/10/2004	25V.CMA21.2NK1	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
19	2563072041	Nguyễn Thị Mỹ Truyền	03/03/2004	25V.CMA21.2NK1					Đạt	
20	2563072044	Nguyễn Phạm Xuân Vy	04/10/2004	25V.CMA21.2NK1					Đạt	
21	2563072101	Vũ Đoàn Ánh Tuyết	01/01/2004	25V.CMA21.2NK1	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
22	2563072093	Trần Duy Nhân	04/11/1999	25V.CMA21.2NK2					Đạt	
23	2561407012	Trà Thị Mỹ Diên	23/01/2003	25V.CMA21.3NK1	X	X			Học bổ sung HP 3+4	

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học phần 1	Học phần 2	Học phần 3	Học phần 4	Kết quả	Ghi chú
24	2561407070	Nguyễn Thị Bích Ngọc	26/10/2000	25V.CMA21.3NK1					Đạt	
25	2561407098	Trương Văn Tình	23/06/2004	25V.CMA21.3NK1					Đạt	
26	2561407110	Trần Ngọc Thanh Thảo	24/04/2004	25V.CMA21.3NK1					Đạt	
27	2561407128	Khuông Thùy Trang	25/12/2004	25V.CMA21.3NK1					Đạt	
28	2561407029	Đặng Gia Hân	30/10/2003	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
29	2561407115	Nguyễn Thị Hồng Thịnh	07/09/2004	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
30	2563407151	Vũ Hoàng Thùy Linh	18/02/2004	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
31	2563407159	Nguyễn Lan Anh	17/10/2004	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
32	2563407173	Lương Hồng Liên	30/09/2005	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
33	2563407181	Dương Trần Bảo Trâm	16/8/1998	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
34	2563407182	Lê Thị Thanh Trúc	30/04/2004	25V.CMA21.3NK2					Đạt	
35	2563062015	Nguyễn Thiện Tín	24/08/1990	25V.CQT21.2NK					Đạt	
36	2563062046	Phan Đình Trung	20/02/1993	25V.CQT21.2NK					Đạt	
37	2563062011	Triệu Hoài Nam	02/04/1993	25V.CQT21.2NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
38	2561406022	Trần Mỹ Ngọc	26/02/2003	25V.CQT21.3NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
39	2563404042	Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	05/06/2000	25V.CQT21.3NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
40	2563041003	Dương Thị Thùy Dương	13/02/2004	25V.CTC21.1NK					Đạt	
41	2563041019	Huỳnh Thị Lệ Thu	19/11/1996	25V.CTC21.1NK					Đạt	
42	2563041023	Đỗ Thị Như Yến	25/07/1998	25V.CTC21.1NK					Đạt	
43	2563041041	Trương Việt Toàn	01/01/2004	25V.CTC21.1NK					Đạt	
44	2563041050	Hồ Vương Vương	06/06/2001	25V.CTC21.1NK	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
45	2563041049	Lê Hoàng Vũ	21/05/2003	25V.CTC21.1NK					Đạt	
46	2561404028	Nguyễn Thanh Tín	29/04/1997	25V.CTC21.3NK					Đạt	
47	2561404030	Nguyễn Thị Kim Thảo	13/10/2004	25V.CTC21.3NK					Đạt	
48	2561404032	Võ Minh Thiện	22/08/1994	25V.CTC21.3NK					Đạt	
49	2562102001	Lâm Tuấn Anh	21/08/1996	25V.DTA11.2AG					Đạt	
50	2562102006	Nguyễn Tấn Đạt	20/05/1992	25V.DTA11.2AG					Đạt	
51	2562102007	Dương Thị Ngọc Giàu	17/09/1999	25V.DTA11.2AG					Đạt	
52	2562102010	Dương Bá Ngựt	15/04/1995	25V.DTA11.2AG					Đạt	
53	2562102020	Lư Thị Thanh Ngân	17/01/1984	25V.DTA11.2AG	X	X			Học bổ sung HP 3+4	

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học phần 1	Học phần 2	Học phần 3	Học phần 4	Kết quả	Ghi chú
54	2562102027	Nguyễn Huỳnh Thuận	20/10/1979	25V.DTA11.2AG					Đạt	
55	2563401031	Huỳnh Thị Như Thắm	15/03/1997	25X.CKT-K1.2					Đạt	
56	2573011007	Nguyễn Thị Như Hữu	01/05/1991	25X.CKT-K1.2					Đạt	
57	2573011015	Trần Tuyết Ngân	04/09/1996	25X.CKT-K1.2					Đạt	
58	2573011030	Trịnh Thị Liên	19/11/1996	25X.CKT-K1.2					Đạt	
59	2573011031	Nguyễn Lê Diệp Linh	18/08/1998	25X.CKT-K1.2					Đạt	
60	2573011036	Lê Thị Phương Phụng	15/02/1997	25X.CKT-K1.2					Đạt	
61	2573061023	Huỳnh Chí Thành	05/10/1980	25X.CQT-K1.2					Đạt	
62	2573061025	Nguyễn Thị Kim Tuyền	04/11/2003	25X.CQT-K1.2	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
63	2573061034	Lê Ngọc Tuyết Trân	04/11/1992	25X.CQT-K1.2					Đạt	
64	2573061042	Đỗ Thị Chánh	04/03/1991	25X.CQT-K1.2					Đạt	
65	2573061056	Ngô Thị Lương	10/10/1993	25X.CQT-K1.2					Đạt	
66	2573061074	Phạm Thị Thu Hương	24/04/1997	25X.CQT-K1.2	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
67	2573061088	Huỳnh Thị Yến Nhi	02/02/1997	25X.CQT-K1.2					Đạt	
68	2573104007	Nguyễn Minh Hiếu	23/05/2003	25X.CTA4.2					Đạt	
69	2573104019	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	04/04/1993	25X.CTA4.2					Đạt	
70	2573104023	Nguyễn Thị Thu Thảo	09/02/1999	25X.CTA4.2	X	X			Học bổ sung HP 3+4	
71	2573104026	Lê Quỳnh Anh Thư	01/01/1996	25X.CTA4.2					Đạt	
72	2573104036	Lê Thị Liên	01/10/1993	25X.CTA4.2					Đạt	
73	2573104042	Nguyễn Ngọc Anh	13/11/1993	25X.CTA4.2					Đạt	
74	2571011005	Trần Phan Thục Oanh	25/08/1998	25X.DKT-K1.2					Đạt	
75	2571011039	Hoàng Thị Lý	12/08/1989	25X.DKT-K1.2					Đạt	
76	2572104056	Trần Thị Minh Trúc	03/07/1991	25X.DTA4.1.ILFM					Đạt	
77	2572104063	Nguyễn Tuấn Anh	10/07/1989	25X.DTA4.1.ILFM					Đạt	
78	2572104102	Nguyễn Như Quỳnh	30/06/1997	25X.DTA4.1.ILFM					Đạt	
79	2572104105	Phạm Công Tú	23/01/1994	25X.DTA4.1.ILFM					Đạt	
80	2572104088	Trịnh Ngọc Long	23/03/2001	25X.DTA4.1.ILFM					Đạt	
81	2572104087	Tạ Thị Liên	08/08/1990	25X.DTA4.1.ILFM					Đạt	
82	2572104189	Hồ Thị Hạnh	15/01/2002	25X.DTA4.2					Đạt	
83	2572104259	Phạm Thị Hường	10/09/1982	25X.DTA4.2					Đạt	

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Học phần 1	Học phần 2	Học phần 3	Học phần 4	Kết quả	Ghi chú
84	2572104210	Nguyễn Thụy Ngọc Trang	18/06/1992	25X.DTA4.2					Đạt	
85	2572104142	Phạm Thị Châu Hiền	20/09/1994	25X.DTA4.2					Đạt	
86	2572104201	Võ Anh Quyên	27/01/2000	25X.DTA4.2					Đạt	
87	2572104199	Lê Huỳnh Ngân	11/05/2000	25X.DTA4.2					Đạt	
88	2572104208	Trần Quang Thọ	15/09/1973	25X.DTA4.2					Đạt	
89	2572104295	Nguyễn Thị Hồng Như	08/06/1987	25X.DTA4.2					Đạt	
90	2571061010	Trương Thị Ngà	18/07/1999	25X.PQT-K1.2					Đạt	

Tổng số danh sách: 90 sinh viên./.